

Nam Định, ngày 31 tháng 10 năm 2024

Số:213/QĐ-UDDV

## QUYẾT ĐỊNH

**V/v bán thanh lý tài sản và công cụ dụng cụ của Trung tâm  
Ứng dụng, Dịch vụ Khoa học và Công nghệ**

### GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính Quy định hướng dẫn một số nội dung của Nghị định 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 06/2018/NQ-HĐND ngày 06/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nam Định ban hành quy định về phân cấp Thẩm quyền quản lý tài sản công tại các cơ quan, tổ chức thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Hướng dẫn số 354/STC-QLC&CS ngày 11/4/2019 của Sở Tài chính tỉnh Nam Định. Hướng dẫn xử lý tài sản công theo hình thức điều chuyển tài sản công và thanh lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Căn cứ Quyết định số 189/QĐ-UBND ngày 17/10/2024 của Giám đốc Trung tâm ứng dụng, dịch vụ KH&CN về việc thanh lý tài sản công của Trung tâm ứng dụng, dịch vụ KH&CN;

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-SKH&CN ngày 21/10/2024 của Giám đốc Trung tâm ứng dụng, dịch vụ KH&CN về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản công;

Căn cứ Biên bản họp ngày 23 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng thanh lý tài sản về việc xác định giá trị tài sản thanh lý;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 31/10/2024 về việc xác định người được quyền mua tài sản thanh lý theo hình thức chỉ định của Hội đồng thanh lý tài sản.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Bán thanh lý tài sản công và công cụ dụng cụ của Trung tâm Ứng dụng, Dịch vụ KH&CN với các nội dung sau:

1- Đơn vị có tài sản bán thanh lý: Trung tâm Ứng dụng, Dịch vụ KH&CN.

**2- Tài sản thanh lý:** tài sản hết khấu hao, bị hư hỏng không còn giá trị sử dụng của Trung tâm (có danh sách kèm theo)

**3- Giá bán chỉ định:** 3.530.000 (Ba triệu năm trăm ba mươi ngàn đồng)

**4- Người được quyền mua tài sản:** Ông Trần Danh Tuyên.

Số CCCD: 036079006202, cấp bởi Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội ngày 02/07/2021

Địa chỉ: Xóm Tân Dân, xã Nam Mỹ, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định

**5- Quản lý, sử dụng tiền thu được từ thanh lý tài sản:** Tuân thủ theo khoản 6, điều 26, Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ.

**Điều 2.** Hội đồng thanh lý, định giá tài sản thực hiện bán thanh lý tài sản theo quy định của Nhà nước. Tiền thu được từ thanh lý trích Quỹ đầu tư phát triển sự nghiệp của Trung tâm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng thanh lý tài sản, Trưởng phòng Tổng hợp – Giao dịch công nghệ và các cá nhân, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu VT.



**Hoàng Mạnh Cường**





**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC TÀI SẢN BÁN THANH LÝ**  
(Kèm Quyết định bán thanh lý tài sản số 213/QĐ-UDDV ngày 31/10/2024 của Trung tâm Ứng dụng, Dịch vụ KH&CN)

ĐVT: đồng

Stt	Tên máy móc, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Năm	Số lượng	Nguyên giá	Tỉ lệ hao mòn/năm	Giá trị còn lại	Giá trị thu hồi do Hội đồng định giá
<b>I</b>	<b>Phòng Đo lường - Thử nghiệm</b>							
1	Máy dẫn vữa LX	chiếc	1993	1	22.000.000	10%	0	30.000
3	Máy vi tính + máy in ACER	chiếc	2004	1	10.000.000	10%	0	50.000
5	Tủ hút khí độc	chiếc	2003	1	18.550.000	10%	0	50.000
6	Tủ tài liệu Hoà Phát	chiếc	2014	1	12.550.000	12,50%	0	100.000
8	Máy tính	chiếc	2017	1	11.100.000	20,00%	0	50.000
<b>II</b>	<b>Phòng Tổng hợp - Giao dịch công nghệ</b>							
19	Bàn ghế không tựa Hoà phát		2009		33.000.000	10,0%	0	100.000
<b>III</b>	<b>Phòng Ứng dụng – Thông tin KH&amp;CN</b>							
22	Lò hấp môi trường trồng nấm KT(2x1.8x1.2m)	cái	2011	1	70.000.000	10%	0	500.000
24	Máy băm rơm 200kg/h, dao băm 6 lưỡi	cái	2012	1	22.230.000	10%	0	50.000
27	Máy tính Đông Nam Á ( Monitor Vietsonic 15", CPU Celeron4, HĐ 40GB) + Máy in HP Laser jet 1020.	bộ	2006	1	16.500.000	20%	0	30.000
29	Máy điều hòa LG 1200 BTU, 220-50HZ	cái	2007	1	12.500.000	12,5%	0	20.000
30	Máy tính Đông Nam Á ( Monitor AOC 19", DDR 512MB, HDD 80GB) + Máy in canon 3100	bộ	2008	1	13.000.000	20%	0	30.000
	<b>Tài sản nhiệm vụ: Xây dựng mô hình sản xuất và sử dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất rau, quả an toàn</b>							
32	Máy nghiền	cái	2011	1	61.000.000	10%	0	50.000
33	Lò sấy công nghiệp	cái	2012	1	38.600.000	10%	0	50.000
34	Máy trộn nguyên liệu	cái	2012	1	39.800.000	10%	0	50.000





**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÔNG CỤ DỤNG CỤ BÁN THANH LÝ**  
(Kèm Quyết định bán thanh lý tài sản số 213/QĐ-UDDV ngày 31/10/2024 của Trung tâm Ứng dụng, Dịch vụ KH&CN)

ĐVT: đồng

Stt	Tên máy móc, ký hiệu TSCĐ	ĐVT	Năm	Số lượng	Nguyên giá	Tỉ lệ hao mòn/năm	Giá trị còn lại	Giá trị thu hồi do Hội đồng định giá
<b>I</b>	<b>Phòng Đo lường - Thử nghiệm</b>							
1	Máy thử độ cứng kim loại	chiếc	1976	1	3.000.000	10%	0	30.000
2	Súng kiểm tra mác bê tông	chiếc	1994	1	8.763.000	10%	0	50.000
3	Cân kiểm tra sức khoẻ TQ	chiếc	1995	1	250.000	10%	0	30.000
4	Cối đầm nén (cối đầm chặt)	chiếc	1996	1	890.000	10%	0	50.000
5	Thiết bị kiểm tra tẩm lợp (Thùng ngâm tẩm lợp)	chiếc	1996	1	5.600.000	10%	0	30.000
6	Khay tôn thử mẫu (Khay nhào trộn bê tông)	chiếc	1996	1	516.000	10%	0	20.000
7	Bộ sàng tiêu chuẩn xi măng N008 - Anh	chiếc	2004	1	3.000.000	10%	0	20.000
8	Bộ sàng đất - Trung quốc	chiếc	2009	8	1.344.000	10%	0	20.000
9	Bình tỷ trọng đất - Trung quốc	chiếc	2009	6	990.000	10%	0	30.000
10	Khay trộn mẫu - Việt nam - kích thước 550x550x50 mm	chiếc	2009	3	535.500	10%	0	20.000
11	Bộ dao vũng lấy mẫu đất - Việt nam.	chiếc	2009	1	1.890.000	10%	0	30.000
12	Bếp ga đôi + Bình ga	chiếc	1997	1	2.500.000	10%	0	20.000
13	ôn áp nguồn VN	chiếc	1998	1	400.000	10%	0	50.000
14	Bàn tạo áp cơ LX	chiếc	1976	1	0	10%	0	50.000
15	Cân kiểm quả 50 Kg của Đức (kèm theo quả cân chuẩn hạng III, loại 20kg)	chiếc	1976	1	1.000.000	10%	0	100.000
16	Máy nén khí Đài Loan	chiếc	1998	1	1.800.000	10%	0	50.000
17	Máy nén khí Đài Loan	chiếc	2000	1	1.350.000	10%	0	50.000



18	Két bạc	chiếc	2014	1	9.800.000	12,50%	0	100.000
19	Két bạc (Hải Hậu)	chiếc	2007	1	1.500.000	12,50%	0	100.000
20	Máy phát điện 2 trạm	chiếc	2008	1	4.500.000	12,50%	0	100.000
21	Máy in	chiếc	2017	1	5.500.000	20,00%	0	30.000
22	Máy tính( kho bạc)	bộ	2018	1	9.980.000	20,00%	0	100.000
23	CPU máy tính	bộ	2018	1	3.500.000	20,00%	0	20.000
<b>II</b>	<b>Phòng Tổng hợp - Giao dịch công nghệ</b>							
24	Bàn ghế tủ tài liệu dài loan		2005		3.000.000	10,0%	0	50.000
25	Ghế khung sắt		2007		6.669.000	10,0%	0	100.000
26	Giá thư viện		2008		4.608.000	10,0%	0	100.000
27	Máy tính thương hiệu Việt Nam		2004	24	6.000.000	20%	0	30.000
28	Máy vi tính ASEAN P2		2005	10	9.000.000	20%	0	30.000
29	Máy vi tính ASEAN P2		2005	12	6.000.000	20%	0	30.000
30	Ti vi LG màn hình phẳng 29 inch		2008	1	800.000	20%	0	100.000
31	Tủ tài liệu sắt hoà phát		2005	1	4.480.000	12,5%	0	100.000
32	Tủ nhôm kính có bánh xe		2005	1	1.722.160	12,5%	0	50.000
<b>III</b>	<b>Phòng Ứng dụng - Thông tin KHCN</b>							
33	Tủ lạnh ALASKA LC-733A	cái	2011	1	7.875.000	10%	0	50.000
34	Tivi Toshiba LCD 32"EV700	cái	2011	1	7.500.000	20%	0	50.000
35	Tủ đựng hồ sơ nhôm	cái	2015	1	7.450.000	20%	0	50.000
36	Tủ đựng hóa chất	cái	2012	1	5.000.000	12,50%	0	50.000
37	Quạt thông gió xưởng sản xuất	cái	2012	6	7.200.000	10%	0	100.000
38	Nội lục năm thủ công	cái	2009	2	4.000.000	10%	0	30.000
	<b>Tổng cộng</b>							<b>2.020.000</b>